

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V, ngày 02 tháng 11 năm 2018

Số: 365/2018/QĐST-HNGD

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 393/2018/TLST- HNGD ngày 6 tháng 8 năm 2018, giữa:

-Nguyên đơn: Anh **Trần Tiến C** – Sinh năm 1967

Nơi ĐKKHKT: Tổ 22A, khu 12, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

-Bị đơn: Chị **Vương Thị Hải H** - Sinh năm 1973

Nơi ĐKKHKT: Tổ 22A, khu 12, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Tiến C và chị Vương Thị Hải H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Thùy T – Sinh ngày 12/12/2003 cho anh Trần Tiến C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao con chung là cháu Trần Tiến P – Sinh ngày 07/8/2006 cho chị Vương Thị Hải H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Anh C và chị H thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không đề

ngợi Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung, công sức đóng góp chung: Anh C và chị H xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Tiến C tự nguyện nộp cả 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Trần Tiến C đã nộp 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2018/0000122 ngày 06/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả cho anh Trần Tiến C 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP, Tỉnh;
- UBND p. G;
- Chi cục THA TP;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Lý Thị Thanh Huyền